

Số: 590/VĐ-NT

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2025

V/v đề nghị gửi hồ sơ tham dự cung cấp hàng
hóa cho hoạt động Nhà thuốc Bệnh viện

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức xin gửi tới Quý Công ty lời chào trân trọng và xin cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty trong thời gian qua !

Hiện nay, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức đang xây dựng kế hoạch mua sắm cung cấp hàng hóa cho hoạt động Nhà thuốc Bệnh viện năm 2025 – 2026 Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức kính mời Quý Công ty quan tâm, có khả năng cung cấp hàng hóa theo danh mục tại Phụ lục IB gửi hồ sơ tham dự cung cấp hàng hóa theo hướng dẫn tại Phụ lục IIB về Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức để tổng hợp và lập kế hoạch mua sắm. Cụ thể như sau

I. Thông tin của đơn vị:

1. Đơn vị yêu cầu: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
2. Thông tin liên hệ : Văn phòng Nhà thuốc Bệnh viện - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, số điện thoại 0243.828.9374.
3. Bệnh viện tiếp nhận hồ sơ tham dự cung cấp hàng hóa theo hình thức:
Nhận trực tiếp: Tài liệu hồ sơ được đóng gói bên ngoài ghi rõ thông tin tên Công ty, địa chỉ, nội dung tài liệu “ Hồ sơ tham dự cung cấp hàng hóa ”
4. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ: Từ 08h ngày 15 tháng 10 năm 2025 đến trước 16^h ngày 24 tháng 10 năm 2025.

Các hồ sơ nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của hồ sơ tham dự cung cấp hàng hóa : **Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày 24 tháng 10 năm 2025.**

II. Nội dung yêu cầu:

1. Danh mục các mặt hàng yêu cầu (chi tiết như Phụ lục IB đính kèm).
2. Thành phần hồ sơ theo hướng dẫn như Phụ lục IIB đính kèm.
3. Địa điểm cung cấp: Tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.
4. Thời gian giao hàng dự kiến: giao hàng thành nhiều đợt trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Tạm ứng: Không áp dụng
 - Phương thức thanh toán: chuyển khoản qua ngân hàng, 30 ngày kể từ ngày bên mua hoàn tất thủ tục bán hàng của đợt bán hàng trước đó và bên bán cung cấp đầy đủ chứng từ thanh toán hợp lệ (Hóa đơn, các chứng từ khác theo quy định hiện hành).

6. Các thông tin khác:

- Tổng giá trị của hàng hóa trong báo giá đã bao gồm chi phí bàn giao, thuế VAT và các loại thuế khác theo quy định hiện hành.
- Điều kiện đảm bảo khác: Đảm bảo cung cấp hàng hóa, cam kết thực hiện được dịch vụ đổi trả nếu hàng hóa xảy ra các vấn đề liên quan đến chất lượng trong quá trình sử dụng khi bên mua có yêu cầu...

Rất mong nhận được sự tham gia của các hãng sản xuất, nhà cung cấp. ✓

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NT

GIÁM ĐỐC



Dương Đức Hùng

PHỤ LỤC IB : DANH MỤC YÊU CẦU BÁO GIÁ
(Kèm theo Công văn số 5960 ngày 15 tháng 10 năm 2025)

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản, cấu hình, tính năng	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
1	Băng foam kháng khuẩn có viền 17,5cm x 17,5cm	Công dụng: Dùng cho các loại vết thương tiết dịch từ vừa đến nhiều Cấu tạo: 4 lớp + Lớp 1: Lớp film polyurethane thoáng khí hoặc tương đương + Lớp 2: Lớp foam Polyurethane hoặc tương đương + Lớp 3 (lớp tiếp xúc): Vải axetat với màng DACC - Dialkylcarbamoyl chloride hoặc tương đương + Lớp 4: Lớp viền dán PU phủ keo Silicone hoặc tương đương Kích thước: 17,5 x 17,5 cm ± 5%	Miếng	600
2	Băng foam kháng khuẩn có viền 22,5cm x 22,5cm	Công dụng: Dùng cho các loại vết thương tiết dịch từ vừa đến nhiều Cấu tạo: 4 lớp + Lớp 1: Lớp film polyurethane thoáng khí hoặc tương đương + Lớp 2: Lớp foam Polyurethane hoặc tương đương + Lớp 3 (lớp tiếp xúc): Vải axetat với màng DACC - Dialkylcarbamoyl chloride hoặc tương đương + Lớp 4: Lớp viền dán PU phủ keo Silicone hoặc tương đương Kích thước: 22,5 x 22,5 cm ± 5%	Miếng	500
3	Băng cố định vết thương co giãn	Công dụng: Giữ băng vết thương trên diện rộng đặc biệt là các bộ phận thường xuyên di chuyển . Cố định ống thông, ống dẫn lưu, ống truyền, ống thông tĩnh mạch, thiết bị đo và dụng cụ Thành phần: Vải polyester không dệt, keo polyacrylate Kích thước: 10cm x 10m ± 5%	Cuộn	50
4	Băng kháng khuẩn có hydrogel làm ẩm vết thương 7,5cm x 15cm	Công dụng: dùng cho các vết thương khô đến tiết dịch yếu, các vết thương đã lên giả mạc cần cấp ẩm Cấu tạo: Vải axetat với màng DACC - Dialkylcarbamoyl Chloride, Hydrogel Kích thước: 7,5cm x 15cm ± 5%	Miếng	850
5	Băng kháng khuẩn cho vết thương sâu 5cm x 200cm	Công dụng: Dùng cho các vết thương trên diện rộng, sâu Thành phần: vải cotton với màng DACC - Dialkylcarbamoyl Chloride kiểm soát và ngăn ngừa nhiễm trùng. Kích thước : 5 cm x 200cm ± 5%	Miếng	375

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản, cấu hình, tính năng	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
6	Băng kháng khuẩn siêu thấm hút 10cm x 10cm	Công dụng: Dùng cho các loại vết thương tiết dịch từ vừa đến nhiều Cấu tạo: 4 lớp + Lớp 1: vải polyethylene hoặc tương đương + Lớp 2: lớp băng gạc thấm hút theo chiều thẳng đứng + Lớp 3: Lớp phủ bán thấm không dẹt hoặc tương đương + Lớp 4: Lớp vải acetat với màng xanh DACC- Diakylcarbamoyl chloride Kích thước: 10 cm x 10cm $\pm$ 5%	Miếng	300
7	Băng kháng khuẩn siêu thấm hút 20cm x 30cm	Công dụng: Dùng cho các loại vết thương tiết dịch từ vừa đến nhiều Cấu tạo: 4 lớp + Lớp 1: vải polyethylene hoặc tương đương + Lớp 2: lớp băng gạc thấm hút theo chiều thẳng đứng + Lớp 3: Lớp phủ bán thấm không dẹt hoặc tương đương + Lớp 4: Lớp vải axetat với màng DACC- Diakylcarbamoyl chloride hoặc tương đương Kích thước: 20 cm x 30cm $\pm$ 5%	Miếng	625
8	Băng thun cố định tự dính 12cm x 4m	Công dụng: Cố định vết thương. Thành phần: Cotton; Viscose; Polyamide hoặc tương đương Kích thước: 12cm x 4m $\pm$ 5%	Cuộn	4.000
9	Băng thun cố định tự dính 4cm x 4m	Công dụng: Cố định vết thương. Thành phần: Cotton; Viscose; Polyamide hoặc tương đương Kích thước: 4cm x 4m $\pm$ 5%	Cuộn	2.750
10	Miếng cầm máu mũi	Kích thước 8cm x 1,5cm x 2cm ($\pm$ 5%). Khả năng thấm hút cao $\geq$ 20 lần trọng lượng của nó trong chất lỏng. Thành phần: Hydroxilated Poly - Vinyl Acetate Đạt chứng chỉ FDA	cái	500
11	Đế băng gắn hậu môn nhân tạo 2 mảnh	Đế băng dán túi hậu môn nhân tạo 2 mảnh - Chất liệu: Hydrocolloid - Đường kính vòng gắn 70 ± 1 mm, vòng cắt tối đa 57mm - Đế dán vào da có độ pH 4.0 - 5.5 - Thời gian sử dụng tối thiểu >3 ngày - Dùng với túi hậu môn nhân tạo 2 mảnh cùng hãng	Cái	1.450

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản, cấu hình, tính năng	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
12	Đế lồi gắn hậu môn nhân tạo	Đế lồi hậu môn nhân tạo 2 mảnh - Chất liệu: Hydrocolloid - Đường kính vòng gắn 70mm - Cấu tạo: + Đế lồi có phần lồi ra ngoài tạo được áp lực lên vùng da xung quanh hậu môn nhân tạo + Đế dán vào da có độ pH 4.0 - 5.5 + Đế có phần gắn kết với túi có thể nhấc lên khi gắn - Dùng với túi hậu môn nhân tạo 2 mảnh cùng hãng	Cái	125
13	Túi hậu môn nhân tạo, 2 mảnh, có khóa cuộn và bộ lọc khí	Túi hậu môn nhân tạo 2 mảnh, có khóa cuộn, có bộ lọc khí - Chất liệu: Vinyl - Đường kính vòng gắn 70 ± 1 mm, chiều dài túi 30 - 35cm - Túi chứa loại trong hoặc đục, gồm 4 lớp: lớp trong giúp gắn kết các lớp, lớp ngăn mùi, lớp dính giúp các lớp dính vào nhau - Có khóa cuộn, có bộ lọc khí, lưu lượng thông khí khoảng 300 ± 2 mm ² , giúp thoát khí nhưng mùi hôi bị giữ lại, bộ lọc khí không thấm nước. Vòng gắn khớp với đế dán	Cái	600
14	Tuýp bôi giảm triệu chứng khó chịu của hậu môn	Thành phần: Carrageenan, ZnO, Titan dioxyd, Lidocain HCl, D-Panthenol, Vitamin E, Allantoin, Tinh dầu bạc hà, Glycerin, chiết xuất lô hội Dạng bào chế: gel/kem/mỡ Khối lượng: ≥ 20 g	Tuýp	12.500
15	Bột chống loét	Công dụng: Giúp hút ẩm, chống kích ứng và bảo vệ da xung quanh hậu môn nhân tạo Thành phần: Pectin, gelatin, carboxymethylcellulose Dạng bào chế: Dạng bột Trong lượng: > 28 g	Lọ/Chai	35
16	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Peptide trọng lượng phân tử thấp nguồn gốc từ collagen bò thủy phân hàm lượng: 2mg/ml Dạng bào chế: Dung dịch Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 2 ml $\pm 2\%$	Ống	850
17	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Peptide trọng lượng phân tử thấp nguồn gốc từ collagen bò thủy phân hàm lượng: 5mg/ml Dạng bào chế: Dung dịch Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 0,5 ml $\pm 2\%$	Ống	980

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản, cấu hình, tính năng	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
18	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Peptide trọng lượng phân tử thấp nguồn gốc từ collagen bò thủy phân hàm lượng: 5mg/ml Dạng bào chế: Dung dịch Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 1 ml ± 2%	Ống	750
19	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Peptide trọng lượng phân tử thấp nguồn gốc từ collagen bò thủy phân hàm lượng: 5mg/ml Dạng bào chế: Dung dịch Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 2 ml ± 2%	Ống	900
20	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Natri hyaluronate (trọng lượng phân tử) 1 - 1.5 triệu Dalton): 40mg/2ml Dạng bào chế: Dung dịch Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 2 ml ± 2%	Ống	950
21	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Peptide trọng lượng phân tử thấp nguồn gốc từ collagen bò thủy phân hàm lượng: 1mg/ml Dạng bào chế: Dung dịch Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 10 ml ± 2%	Ống	1.650
22	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Peptide trọng lượng phân tử thấp nguồn gốc từ collagen bò thủy phân hàm lượng: 2mg/ml Dạng bào chế: Dung dịch Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 1 ml ± 2%	Ống	850
23	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Axit Hyaluronic (trọng lượng phân tử 1-1.5 triệu Dalton) 31mg, Manitol 70mg Dạng bào chế: Gel Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 2 ml ± 2%	Ống	200
24	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Axit Hyaluronic liên kết chéo đa tầng IPN 35,2 mg + Manitol 77mg Dạng bào chế: Gel Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 2,2 ml ± 2%	Ống	200
25	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Natri hyaluronate trọng lượng phân tử 1,5 - 2,5 triệu Dalton 2%: 40 mg/2ml Dạng bào chế: Gel Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 2 ml ± 2%	Ống	50

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản, cấu hình, tính năng	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
26	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Natri hyaluronate trọng lượng phân tử 1,5 - 2,5 triệu Dalton 2%: 60mg/3ml Dạng bào chế: Gel Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 3 ml $\pm$ 2%	Ống	50
27	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Natri Hyaluronat mạch thẳng (trọng lượng phân tử 1 - 2 triệu Dalton): 20mg/2ml Dạng bào chế: Dung dịch Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 2ml $\pm$ 2%	Bơm tiêm	500
28	Chất làm đầy, bôi trơn khớp	Thành phần: Natri Hyaluronat mạch thẳng (trọng lượng phân tử 1 - 2 triệu Dalton): 40mg/2ml, Manitol: 10mg/2ml Dạng bào chế: Dung dịch Đường dùng: Tiêm khớp Dung tích: 2ml $\pm$ 2%	Bơm tiêm	1.000
29	Chất làm đầy, bôi trơn khớp 40/80	Thành phần: Natri hyaluronate 40 mg + Sorbitol 80 mg Dạng bào chế: Gel/Nhũ tương Đường dùng : tiêm vào khớp Dung tích: 2 ml $\pm$ 2%	Ống	1.250
30	Chất làm đầy, bôi trơn khớp 80/160	Thành phần: Natri hyaluronate 80 mg + Sorbitol 160 mg Dạng bào chế: Gel/Nhũ tương Đường dùng: tiêm vào khớp Dung tích: 4 ml $\pm$ 2%	Ống	4.500
31	Dây nịt túi hậu môn nhân tạo	Dây nịt túi hậu môn nhân tạo Chiều dài: khoảng 58 - 110cm Có 2 mặt, một mặt mềm tiếp xúc với da, một mặt thô và không dính vào quần áo.	Sợi	60
32	Dung dịch vô trùng pha sẵn dùng bơm nhỏ giọt bằng quang	Thành phần: Sodium hyaluronate 1,6%; Sodium chondroitin sulfate 2%; Calcium chloride 0,87-0,88% Dạng bào chế: Dung dịch Dung tích: $\geq$ 50ml	Ống	1.100
33	Đai hỗ trợ khớp gối	Công dụng: Hỗ trợ cố định tổ chức cơ xương, khớp gối. Hỗ trợ điều trị nội khoa. Hỗ trợ phòng ngừa tái chấn thương, ... Gồm: 2 thanh nẹp nhôm nhẹ, cứng chắc; có hệ thống 6 khóa ngược với băng dính nhám. Có dây nẹp xương bánh chè, bảo vệ đầu gối.	Cái	1.000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản, cấu hình, tính năng	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
34	Đai hỗ trợ thắt lưng cột sống	Cấu tạo: Hệ thống 4 nẹp hợp kim nhôm song song có thể tháo rời, có cơ chế kéo dãn. Công dụng: Dùng trong các trường hợp thoái hóa khớp cột sống thắt lưng, đau lưng, sau phẫu thuật, kéo nắn cột sống vùng thắt lưng, bệnh nhân loãng xương	Cái	1.100
35	Gạc xấp thấm hút	Gạc xấp lipido-colloid thấm hút loại hydrocellular hơi dính, tẩm NOSF (Nano-Oligosaccharid Factor), lớp xấp thấm hút polyurethan. Lớp bảo vệ vải polyurethane không dệt. Kích thước 10cm x 10cm $\pm$ 5%	Miếng	250
36	Sản phẩm phòng ngừa và hỗ trợ điều trị tổn thương do HPV gây ra	Thành phần: Copper Gluconate, muối natri Hyaluronic Acid, chiết xuất Cannabis sativa, gel lá lê gai, chiết xuất Zanthoxylum bungeanum, chiết xuất thực vật Dạng bào chế: Gel/ Kem Thể tích: $\geq$ 50ml	Hộp	500
37	Gel bôi cung cấp độ ẩm và tái tạo biểu mô vùng sinh dục ngoài	Công dụng: Cung cấp độ ẩm và tái tạo biểu mô vùng sinh dục ngoài bị tổn thương sau can thiệp xâm lấn, thủ thuật cắt lọc. Thành phần: Hyaluronic acid niosomes, β -glucan niosomes, Centella asiatica phytosome, chiết xuất nấm vân chi, Chiết xuất cây Neem, alphaoligoglucan, Aloevera Dung tích: $\geq$ 30 ml Dạng bào chế: Gel	Tuýp	500
38	Gel chăm sóc vết thương	Thành phần: Polyhexamethylene biguanide HCl 0,1%, Poloxamer 188 1% Dạng bào chế: Gel Dung tích: $\geq$ 30ml	Tuýp	500
39	Kem chống xỉ	Thành phần: Pectin, Carboxymethylcellulose và alcohol. Đặc tính: màu nâu sáng, dạng sệt hơi nhớt, ẩm, có chứa cồn Kích cỡ: $\geq$ 60g	Tuýp	60
40	Kem bôi vết thương hở tuýp lớn	Công dụng: Bôi vết thương hở, hỗ trợ bảo vệ, dưỡng ẩm cho vết thương, thúc đẩy làm lành vết thương, giảm ngứa, giảm vết thâm trên da. Thành phần: Aesculus hippocastanum (Horse chestnut) bark/seed extract, Allium cepa (onion) bulb extract, Tocopherylacetate, Triticum vulgare (wheat) germ oil. Dạng bào chế: Kem/Gel/Mỡ Thể tích: $\geq$ 30ml	Tuýp	1.750

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản, cấu hình, tính năng	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
41	Kem bôi vết thương hở tuýp nhỏ	Công dụng: Bôi vết thương hở, hỗ trợ bảo vệ, dưỡng ẩm cho vết thương, thúc đẩy làm lành vết thương, giảm ngứa, giảm vết thâm trên da. Thành phần: Aesculus hippocastanum (Horse chestnut) bark/seed extract, Allium cepa (onion) bulb extract, Tocopherylacetate, Triticum vulgare (wheat) germ oil. Dạng bào chế: Kem/Gel/Mỡ Thể tích: $\geq 15\text{ml}$	Tuýp	1.500
42	Keo chống xỉ hậu môn nhân tạo	Keo chống xỉ chứa một chất làm đầy màu nâu sáng, thể chất sệt hơi hạt, ẩm, có chứa cồn	Tuýp	10
43	Kéo thẳng nhọn	Chất liệu thép không gỉ, thẳng, đầu nhọn, dài 14cm	Cái	2.400
44	Khẩu trang y tế vô trùng	- Cấu tạo gồm: 3 lớp Lớp ngoài: lớp vải không dệt không hút nước, chất liệu 100% PP. Lớp giữa: Lớp giấy vi lọc, giấy lọc khuẩn chuyên dụng. Lớp trong cùng: Lớp vải không dệt không hút nước, chất liệu 100% PP - Dây thun móc tai và nẹp mũi nhựa hoặc kim loại - Được tiệt trùng từng cái. - Đóng gói: 1 cái/gói	Cái	38.000
45	Xịt giảm ngứa dùng cho người bệnh bő bệnh	Công dụng: Hút ẩm, ngăn ngừa sự phát triển của vi khuẩn, giúp khử mùi hôi và làm giảm sự khó chịu trên da như ngứa, ẩm ướt, phát ban khi bó bột Thành phần: Calci natri borosilicate, isopropanol, dầu trầm trà, menthol, caprylyl glycol, pentylene glycol, decylene glycol Quy cách: Chai/Lọ/ Bình xịt thể tích $\geq 150\text{ml}$	Chai	4.200
46	Mũ phẫu thuật vô trùng	Thành phần: Vải không dệt, không hút nước. Dây thun đôi Đóng gói: vô trùng 1 cái/gói	Cái	36.000
47	Pank cong không máu	Chất liệu thép không gỉ, cong, không máu dài 14cm	Cái	2.400
48	Sản phẩm chứa chiết xuất thảo dược hỗ trợ điều trị sẹo và vết thương hở	Công dụng: Hỗ trợ giúp nhanh lành vết thương và phòng ngừa hình thành sẹo. Thành phần: Aesculus Hippocastanum Seed Extract, Symphytum Officinale Root Extract, Hippophae Rhamnoides Fruit Extract, Macadamia Ternifolia Seed Oil, Panthenol, Tocopheryl Acetate Dạng bào chế: Kem/Gel/Mỡ Khối lượng: $\geq 20\text{g}$	Tuýp	5.700

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản, cấu hình, tính năng	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
49	Sản phẩm hỗ trợ giảm đau, nhức mỏi cơ	Công dụng: Hỗ trợ giảm đau trong các trường hợp đau khớp, đau cơ, đau do chấn thương,... Thành phần : tinh chất lá Đuôi ngựa, tinh chất cây Vuốt Quỷ, tinh chất Đất Sét xanh Dạng bào chế: Kem/Gel/Mỡ Dung tích: $\geq 120\text{ml}$	Tuýp	43.500
50	Sản phẩm hỗ trợ trị sẹo dung tích lớn	Công dụng: Hỗ trợ điều trị sẹo Thành phần : Cyclic, Polymeric siloxanes, Vitamin C Dạng bào chế: Kem/Gel/Mỡ. Khối lượng $\geq 15\text{g}$	Tuýp	320
51	Sản phẩm hỗ trợ trị sẹo dung tích nhỏ	Công dụng: Hỗ trợ điều trị sẹo Thành phần : Cyclic, Polymeric siloxanes, Vitamin C Dạng bào chế: Kem/Gel/Mỡ Khối lượng $\geq 7\text{g}$	Tuýp	300
52	Sản phẩm hỗ trợ trị sẹo và chống nắng	Công dụng: Làm mềm, làm phẳng sẹo lồi, sẹo phì đại Thành phần: Dimethicone, Dimethiconol, Dimethicone Crosspolymer, Cyclomethicone, Squalane Dạng bào chế: Kem/Gel/Mỡ Dung tích $\geq 10\text{ml}$	Tuýp	2.000
53	Túi hậu môn nhân tạo 2 mảnh	Túi hai mảnh màu đục, tháo lắp được, có than hoạt tính khử mùi. Kích thước túi: $15 \times 28\text{cm} (\pm 5\%)$, thể tích chứa $650\text{ml} (\pm 5\%)$. Có thể tắm rửa được cho bệnh nhân đang sử dụng.	túi	100
54	Túi hậu môn nhân tạo tạo một mảnh loại trong	Túi một mảnh màu trong, kẹp rời Kích thước túi: $15 \times 28\text{cm} (\pm 5\%)$, thể tích: $650\text{ml} (\pm 5\%)$ Có than hoạt tính Đề dán hydrocolloid tròn hoặc chất liệu tương đương Đường kính $11\text{cm} \pm 5\%$, độ dày đế $0,7 - 0,8\text{mm} (\pm 5\%)$, vòng cắt $15-60\text{mm} (\pm 5\%)$ Thời gian sử dụng: 5-7 ngày	Túi	150
55	Gel/ dung dịch uống hỗ trợ chống trào ngược dạ dày thực quản, họng - thanh quản	Công dụng: Sử dụng cho người bị trào ngược dạ dày thực quản, họng- thanh quản. Thành phần: Magie Alginate; phức hợp E-Gastryal gồm Hyaluronic Acid, Hydrolized Keratin (Keratin thủy phân) Dạng bào chế: Gel (uống) Dung tích: $\geq 15\text{mlt}$	Gói	24.000

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản, cấu hình, tính năng	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
56	Vòng đệm chống loét cho vùng da sử dụng hậu môn nhân tạo	Mô tả: vòng tròn có thành phần hydrocoloid và dịch kết dính. Có thể bám tốt vào da, hỗ trợ giúp da bị viêm do dịch tiêu hóa mau lành Đường kính 98mm $\pm$ 5%	Cái	300
57	Vớ y khoa dưới gối	Thành phần: Lycra; Cotton và thành phần khác hoặc tương đương Áp lực chuẩn: 23-32 mmHg Dùng để điều trị suy giãn tĩnh mạch	Đôi	765
58	Vớ y khoa tới đùi	Thành phần: Lycra; Cotton và thành phần khác hoặc tương đương Áp lực chuẩn: 23-32 mmHg Dùng để điều trị suy giãn tĩnh mạch	Đôi	800

Tổng: 58 khoản



GIÁM ĐỐC

Dương Đức Hùng

PHỤ LỤC IIB : YÊU CẦU HỒ SƠ THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo công văn số 59CV /VĐ-NT ngày 15 tháng 10 năm 2025)

I. HỒ SƠ PHÁP LÝ CÔNG TY, HỒ SƠ BÁO GIÁ, CAM KẾT (QUYỀN 1)

1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp (bản sao công chứng).
2. Văn bản công bố đủ điều kiện mua bán thiết bị y tế của Đơn vị tham gia dự thầu đối với thiết bị y tế thuộc loại B, C, D (chỉ áp dụng đối với công ty kinh doanh trang thiết bị y tế phân loại B,C,D) *(đóng dấu Công ty)*;

3. Công ty cung cấp tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp của năm tài chính gần nhất so với thời điểm nộp hồ sơ báo giá (đối với trường hợp Hệ thống chưa cập nhật thông tin về nghĩa vụ nộp thuế). Nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế phải được thực hiện trước thời điểm nộp hồ sơ báo giá. Nghĩa vụ nộp thuế là nộp thuế với giá trị thuế tương ứng với thuế suất, thu nhập chịu thuế, doanh thu tính thuế Công ty kê khai trên Hệ thống thuế điện tử (số thuế đã nộp tương ứng với số thuế phải nộp); trường hợp được chậm nộp thuế, miễn thuế, giảm thuế theo chính sách của Nhà nước thì thực hiện theo quy định này. Trường hợp Hệ thống chưa trích xuất tự động thông tin về nghĩa vụ nộp thuế của Công ty thì Công ty nộp các tài liệu như sau

- Tờ khai thuế (hoặc thông báo nộp tiền của cơ quan thuế đối với hộ kinh doanh) và Giấy nộp tiền có xác nhận của cơ quan thuế được in từ Hệ thống thuế điện tử hoặc
- Tờ khai thuế (hoặc thông báo nộp tiền của cơ quan thuế đối với hộ kinh doanh) và xác nhận của cơ quan thuế về việc thực hiện nghĩa vụ thuế.

Trường hợp thời điểm nộp hồ sơ báo giá sau ngày kết thúc của năm tài chính của Công ty (năm Y) và trước hoặc trong ngày cuối cùng của tháng thứ 3 tính từ ngày kết thúc năm Y, yêu cầu đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế áp dụng đối với năm tài chính trước năm Y (năm Y-1)

4. Bản kê khai thông tin Công ty theo biểu mẫu 02.01
5. Đơn đề nghị cung cấp hàng hóa cho hoạt động Nhà thuốc Bệnh viện - theo biểu mẫu 02.02 *(đóng dấu công ty)*
6. Bảng báo giá theo biểu mẫu 02.03B *(đóng dấu công ty)*
7. Hợp đồng trúng thầu tại các cơ sở y tế thông qua đấu thầu rộng rãi, còn hiệu lực trong vòng 12 tháng (tính tại thời điểm kết thúc đăng tải yêu cầu báo giá). (bản sao y công chứng) (có điền mã IBHSMT)
8. Biểu tiến độ cung cấp hàng hóa theo biểu mẫu 02.04 *(đóng dấu công ty)*
9. Bản cam kết về hồ sơ, chất lượng, tiến độ cung cấp và giá - theo biểu mẫu 02.05B *(đóng dấu công ty)*

II. HỒ SƠ SẢN PHẨM (QUYỂN 2)

1. Tài liệu chứng minh hàng hóa được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam như số lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu phù hợp với trang thiết bị y tế chào giá theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 về quản lý trang thiết bị y tế và nghị định 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế, Nghị định số 04/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ.
2. Phân loại trang thiết bị y tế theo quy định hiện hành (với sản phẩm là TTBYT) (đóng dấu công ty)
3. Cung cấp tài liệu chứng minh cơ sở sản xuất thiết bị y tế có áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 còn hiệu lực (đóng dấu công ty)
4. Đối với hàng hóa sản xuất trong nước : Giấy chứng nhận chất lượng khi xuất xưởng; Tiêu chuẩn chất lượng công bố của cơ sở sản xuất hoặc tương đương; Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất thiết bị y tế (đối với công ty là nhà sản xuất) và các tài liệu khác chứng minh thiết bị thiết bị được lưu hành hợp pháp (các giấy tờ, tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác, số hiệu, chất lượng, tình trạng hàng hóa) (đóng dấu công ty)
5. Đối với hàng hóa nhập khẩu : Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) bản gốc hoặc bản sao y công chứng có dịch thuật; Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) có dịch thuật công chứng; vận đơn, danh mục hàng hóa đóng gói (packing list) và các tài liệu chứng minh thiết bị được thông quan, nhập khẩu, lưu hành hợp pháp khác chứng minh tư cách hợp lệ của hàng hóa (các giấy tờ, tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác, số hiệu, chất lượng, tình trạng hàng hóa) (đóng dấu công ty)
6. Tờ khai hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu (nếu có)
7. Mẫu nhãn sản phẩm, Catalog hàng hóa (đóng dấu công ty)
8. Tài liệu hướng dẫn sử dụng và tài liệu mô tả tóm tắt kỹ thuật trang thiết bị y tế của hãng sản xuất bằng tiếng Việt. bằng tiếng Việt (đóng dấu công ty)
9. Hóa đơn bán hàng tại các cơ sở y tế (nếu có) (đóng dấu công ty)

Lưu ý :

1. Hồ sơ nộp đúng thời hạn, sắp xếp theo đúng thứ tự yêu cầu
2. Các tài liệu của đơn vị chào giá được đóng thành 02 quyển riêng biệt (Quyển 1: hồ sơ pháp lý công ty; hồ sơ báo giá, cam kết; Quyển 2: hồ sơ sản phẩm). Mỗi quyển có đánh số thứ tự và mục lục. Các tài liệu cung cấp là bản có dấu xác nhận của đơn vị chào giá.
3. Thứ tự sắp xếp các sản phẩm trong hồ sơ sản phẩm phải trùng với thứ tự của sản phẩm trên báo giá.

4. Bản scan tài liệu (quyển 1, quyển 2) và file mềm excel báo giá thuốc copy vào 1 USP gửi cùng hồ sơ nộp. Báo giá làm theo biểu mẫu 02.03B. File báo giá thực hiện bằng excel, font chữ Times New Roman (Unicode) cỡ chữ 12, mỗi thành phần 1 dòng hoặc nhiều thành phần 1 dòng, ngăn cách giữa các thành phần và hàm lượng bằng dấu “+”.

BẢN KÊ KHAI THÔNG TIN CÔNG TY

Tên Công ty:
Nơi đăng ký kinh doanh, hoạt động: <i>[điền tên tỉnh/thành phố nơi đăng ký kinh doanh, hoạt động]</i>
Địa chỉ hợp pháp của Công ty <i>[tại nơi đăng ký]</i> :
Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Chức vụ:
Mã số thuế Công ty : Số tài khoản : Tại ngân hàng : Mã ngân hàng :
Số điện thoại Công ty Fax: Địa chỉ email: Số điện thoại người làm hồ sơ

Đại diện hợp pháp của Công ty
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CUNG CẤP HÀNG HÓA
CHO HOẠT ĐỘNG NHÀ THUỐC BỆNH VIỆN**

....., ngày tháng năm 202...

Kính gửi: Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức

Sau khi nghiên cứu công văn số /VĐ-NT ngày tháng năm của Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức về việc đề nghị gửi hồ sơ tham dự cung cấp hàng hóa cho hoạt động Nhà thuốc Bệnh viện, Công ty chúng tôi, đề nghị cung cấp hàng hóa cho hoạt động Nhà thuốc Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức theo danh mục, hồ sơ sản phẩm, giá, tiến độ cung ứng và cam kết thực hiện theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu.

Chúng tôi cam kết:

1. Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản (không đang trong quá trình chấm dứt hoạt động hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với nhà thầu là hộ kinh doanh).
2. Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm nộp hồ sơ;
3. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật đấu thầu;
4. Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự (chủ hộ không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp nhà thầu là hộ kinh doanh);
5. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
6. Những thông tin kê khai trong hồ sơ là trung thực.
7. Trường hợp trúng thầu, hồ sơ đề xuất và các văn bản bổ sung, làm rõ hồ sơ đề xuất tạo thành thỏa thuận ràng buộc trách nhiệm giữa hai bên cho tới khi hợp đồng được ký kết.
8. Nếu hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp thuận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Đại diện hợp pháp của Công ty

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

u

CÔNG TY
Địa chỉ :
Điện thoại :

Biểu mẫu 02.03B

PHỤ LỤC IIB: DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ ĐỀ NGHỊ CUNG ỨNG TẠI NHÀ THUỐC BỆNH VIỆN

Trên cơ sở công văn số 59/Đ - NT ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc đề nghị cung cấp hàng hóa cho hoạt động Nhà thuốc Bệnh viện của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Chúng tôi...[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá các mặt hàng như sau:

STT	STT trong YCBG	Tên thương mại, ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đã bao gồm thuế VAT) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Đơn giá trúng thầu	QĐ trúng thầu và ngày trúng thầu	Cơ sở y tế trúng thầu	Hợp đồng	Phân loại	Số đăng ký lưu hành	Số và ngày giấy phép nhập khẩu
1		Tên theo danh mục mới báo giá	Công ty phải triển khai đầy đủ, cụ thể các mã hàng hóa báo giá và các chỉ tiết cấu thành sản phẩm												Kê khai và nộp cùng bảng phân loại TTBVT (A, B, C, D)	Ghi số công bố tiêu chuẩn áp dụng (đối với TTBVT loại A, B); số đăng ký lưu hành đối với TTBVT loại (C, D)	Ghi số giấy phép và ngày của giấy phép (trường hợp hàng hóa không nhập khẩu theo TT 30/2015 TT-IT ghi "Không thuộc thiết bị y tế danh mục nhập khẩu")
2																	
n																	

Tổng cộng : khoản

- Báo giá này có hiệu lực tối thiểu 12 tháng kể từ ngày báo giá.
- Chúng tôi cam kết:
 - Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
 - Giá trị của các mặt hàng nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
 - Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.
- Thông tin của người phụ trách làm báo giá [ghi cụ thể tên và số điện thoại liên hệ].

...., ngày tháng năm 202....
Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

se

TÊN CÔNG TY**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****BIỂU TIẾN ĐỘ CUNG CẤP HÀNG HÓA**

Kính gửi: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị	Số lượng	Tiến độ cung cấp ⁽¹⁾	Địa điểm cung cấp
1				Giao hàng tại kho của Nhà thuốc chậm nhất 1 ngày (trừ thứ 7, chủ nhật và ngày lễ tết) kể từ khi nhận thông báo nhu cầu sử dụng.	Kho của Nhà thuốc, Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức
2					
n					

Cam kết tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý theo yêu cầu của Bệnh viện .

....., ngày..... tháng.....năm 202....

Đại diện hợp pháp của Công ty

CÔNG TY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 202...

BẢN CAM KẾT**Kính gửi: Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức**

Doanh nghiệp chúng tôi là : Công ty

Địa chỉ :

Điện thoại:; Email:

Mã số thuế :

Người đại diện theo pháp luật:.....Chức vụ :.....

Sau khi nghiên cứu công văn đề nghị cung cấp hàng hóa cho Nhà thuốc Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức Công ty..... gửi đến Bệnh viện Bản cam kết cùng với hồ sơ báo giá các sản phẩm đề nghị cung cấp và chúng tôi xin cam kết:

1. Công ty cam kết đảm bảo cung cấp hàng hóa trong danh mục đúng như yêu cầu
2. Cung ứng kịp thời, chính xác, đủ về số lượng hàng hóa trúng thầu, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng như đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền trong thời gian hiệu lực của hợp đồng. Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về điều kiện giao hàng tiến độ và phạm vi cung cấp nêu trong hồ sơ yêu cầu báo giá.
3. Trong trường hợp giấy phép lưu hành hoặc Giấy phép nhập khẩu hay hồ sơ gia hạn hiệu lực số đăng ký của hàng hóa bị hết hạn, chúng tôi xin đảm bảo sẽ cung cấp văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc tuân thủ theo đúng các quy định.
4. Bảo quản và phân phối hàng hóa đảm bảo đúng yêu cầu của nhà sản xuất trong suốt quá trình vận chuyển tới kho của các cơ sở y tế trên địa bàn cả nước.
5. Về hạn sử dụng của hàng hóa tại thời điểm giao hàng: tính từ thời điểm giao hàng tại Nhà thuốc Bệnh viện Việt Đức phải đáp ứng hạn sử dụng còn lại tối thiểu còn 12 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng trên 02 năm, tối thiểu 06 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01 đến 02 năm và tối thiểu 1/2 hạn dùng đối với hàng hóa có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của hàng hóa không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Giám đốc Bệnh viện quyết định hạn sử dụng còn lại của hàng hóa ký hợp đồng tính đến thời điểm hàng hóa cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên, phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng cho bệnh nhân.
6. Cam kết thu hồi hàng hóa vô điều kiện kể cả khi hợp đồng đã chấm dứt nếu hàng hóa đã giao không đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật như đã báo giá và ký hợp đồng, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Bệnh viện và hoàn trả đầy đủ hàng hóa đảm bảo chất lượng cho Bệnh viện,



tương ứng với số lượng hàng hóa đã thu hồi hoặc mua lại toàn bộ số hàng còn lại theo giá bán ra của Nhà thuốc Bệnh viện, đồng thời đền bù mọi chi phí có liên quan.

7. Cam kết về giá:

Chúng tôi cam kết giá hàng hóa do Công ty chúng tôi cung cấp cho Nhà thuốc Bệnh viện không cao hơn giá trúng thầu tại cơ sở y tế và là giá thống nhất trên toàn bộ thị trường.

Đại diện hợp pháp của Công ty

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)



(Handwritten signature)